

TRƯỜNG TC Y DƯỢC VẠN HẠNH
 2A2, QL1A, Phường Thạnh Xuân, Quận 12, TP.HCM
 SĐT: 02862,768,499

KẾT QUẢ MÔN XOA BÓP BẨM HUYỆT KHÓA 2022

STT	MSSV	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	HỌC KỲ 2						GHI CHÚ
					KIỂM TRA			THI	TB MÔN	1	
					HỆ SỐ 1	HỆ SỐ 2	TBKT	TB THI			
1	22CT003A	Vũ Văn	Cao	14/01/1984	9,0	9,0	8,0	8,6	9,5	9,1	
2	22CT014A	Huỳnh Văn	Ái	09/06/1990	8,0	7,0	8,0	7,8	8,4	8,1	
3	22CT009A	Huỳnh Mai Thảo	Lâm	06/11/2007	7,0	7,0	6,5	6,8	8,4	7,7	
4	22CT015A	Nguyễn Thị Hằng	Nga	11/10/1969	7,0	8,0	8,5	8,0	8,0	8,0	
5	22CT024A	Nguyễn Hải	Ngọc	19/10/1984	7,0	7,0	7,5	7,3	8,7	8,1	
6	22CT006A	Văn Thị	Nhi	03/12/1996	8,0	7,0	9,0	8,3	8,5	8,4	
7	22CT010A	Vũ Trọng	Phụng	01/09/1982	8,0	7,0	9,0	8,3	9,9	9,2	
8	22CT004A	Phạm Hoài	Phuong	03/12/1984	8,0	7,0	9,0	8,3	8,2	8,2	
9	22CT002A	Huỳnh Thanh	Quốc	09/09/1989	8,0	7,0	6,5	7,0	8,1	7,6	
10	22CT005A	Phạm Thạch	Thảo	19/05/1989	7,0	7,0	10,0	8,5	9,7	9,2	
11	22CT016A	Nguyễn Quốc	Thăng	05/05/1967	9,0	8,0	9,5	9,0	9,5	9,3	
12	22CT013A	Nguyễn Văn	Thuận	02/09/2003	8,0	7,0	7,5	7,5	8,0	7,8	
13	22CT023A	Nguyễn Thị	Thuận	07/07/1993	8,0	8,0	9,5	8,8	8,5	8,6	
14	22CT008A	Trần Huyền	Trần	21/12/1985	8,0	7,0	9,0	8,3	8,9	8,6	
15	22CT017A	Nguyễn Thụy Ngọc	Trúc	05/05/1995	8,0	7,0	10,0	8,8	8,8	8,8	
16	22CT025A	Võ Thị	Ái	10/10/1989	8,0	7,0	9,5	8,5	9,4	9,0	
17	22CT026A	Đặng Tấn	Phát	19/06/1997	7,0	6,0	9,0	7,8	8,0	7,9	
18	20CT013A	Lê Thị Ngọc	Chinh	10/11/2004	7,0	8,0	7,0	7,3	8,2	7,8	
19	21CT022A	Trần Thị Hồng	Gấm	1983	8,0	7,0	7,0	7,3	9,0	8,3	
20	21CT047A	Nguyễn Quý	Hoàng	24/04/1960	9,0	9,0	9,5	9,3	9,9	9,6	
21	23CT001A	Nguyễn Thị	Hùng	23/03/1984	7,0	7,0	7,0	7,0	8,0	7,6	
22	21CT011A	Hà Tấn	Sang	27/03/1981	9,0	8,0	9,0	8,8	8,7	8,7	
23	21CT036A	Nguyễn Mai Xuân	Sơn	24/09/2006	8,0	6,0	7,0	7,0	8,0	7,6	
24	23CT002A	Nguyễn Thanh	Thùy	18/02/1988	8,0	7,0	9,0	8,3	8,4	8,3	
25	21CT055A	Ma Thị Thu	Trang	15/02/1991	8,0	5,0	9,5	8,0	8,4	8,2	
26	21CT060A	Đình Xuân	Trương	08/11/1984	8,0	8,0	9,0	8,5	9,0	8,8	
27	21CT044A	Nguyễn Trúc Thủy	Vi	04/09/2002	7,0	7,0	5,0	6,0	7,4	6,8	